

Số: 01/2021/QĐ-VDS

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Châu

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Duy Triều - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 80/2020/TLST-VDS ngày 28 tháng 12 năm 2020, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2021/QĐST-VDS ngày 02 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q.
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1993
Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 22/12/2020 và bản tự khai ngày 12/01/2021 của anh Trần Văn T, yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 16/9/1993; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q; về tài sản, không yêu cầu giải quyết tài sản của người bị tuyên bố mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng và người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích đều có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Q do đó, việc giải quyết

thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1993 là vợ của anh Trần Văn T, sinh năm 1989, đăng ký kết hôn ngày 10/02/2014 tại UBND xã V, huyện Q, tỉnh Q; có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (nơi cư trú cuối cùng) tại thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q là người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, do chị Nguyễn Thị X bỏ nhà ra đi từ tháng 12/2018 biệt tích đến nay, không có thông tin, liên lạc gì với gia đình là chồng, con và bố mẹ chồng. Anh T và gia đình đã nỗ lực tìm kiếm thông tin, địa chỉ đối với chị X qua nhiều người, nhiều nơi nhưng không biết chị X ở đâu, còn sống hay đã chết; không có tin tức, thông tin gì về chị X.

Qua xác minh thu thập chứng cứ từ người thân của gia đình anh Thiết, bố mẹ đẻ chị X và chính quyền địa phương thì chị Nguyễn Thị X đã đi khỏi địa phương từ năm 2018, không khai báo với chính quyền địa phương, không rõ tung tích; không ai biết chị X đi đâu, làm gì; không có tin tức gì, không ai thông tin liên lạc gì được với chị X. Ngày tháng biết được tin tức cuối cùng của chị Nguyễn Thị X là tháng 12 năm 2018.

Mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự: Nhấn tin tìm kiếm trên Báo Nhân Dân trong 03 số liên tiếp: Số 23844 ngày 01 tháng 02 năm 2021, Số 23845 ngày 02 tháng 02 năm 2021, Số 23846 ngày 03 tháng 02 năm 2021; đưa tin tìm kiếm phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp, phát lúc 17h30 các ngày 03, 04, 05 tháng 02 năm 2021; Nhấn tin tìm kiếm đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao ngày 25 tháng 01 năm 2021; nhấn tin tìm kiếm đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình ngày 25 tháng 01 năm 2021. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực gì về việc chị Nguyễn Thị X hiện đang ở đâu; còn sống hay đã chết.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng và người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích đều có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Q do đó, việc giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị X mất tích theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ; có cơ sở theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự.

Đương sự không có yêu cầu giải quyết việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích, nên Tòa án không xem xét.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh về việc giải quyết việc dân sự: Việc thụ lý, tiến hành thủ tục, tố tụng giải quyết của Thẩm phán, Thư ký; việc tham gia tố tụng của đương sự đã thực hiện, tiến hành và chấp hành đầy đủ, tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị X biệt tích đã quá thời hạn 02 năm; anh Trần Văn

T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị X mất tích là có căn cứ pháp luật và trên thực tế là có cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh Thiết.

Anh Trần Văn Th và chị Nguyễn Thị X kết hôn ngày 10/02/2014, tại UBND xã V, huyện Q, tỉnh Q; sinh sống ở thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q. Tháng 12/2018 chị Xinh bỏ nhà ra đi không nói rõ lý do và biệt tích từ đó đến nay. Tòa án đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức của chị Nguyễn Thị X. Do đó, việc anh Trần Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị X mất tích là có cơ sở, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự và các điều 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị X mất tích.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Trần Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn T. Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0007132, ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKS huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- UBND xã Võ Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Châu